

Số: 201/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 01 tháng 06 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 183/2015, quyển số 01/2015, ngày 10/11/2015 của UBND phường T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 258/2022/LHST ngày 23 tháng 05 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Những người yêu cầu:**

Chị **Nguyễn Phương L** - sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 36, phường T, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Anh **Hoàng Văn T** - sinh năm 1986.

Địa chỉ: Đội 6 xã L, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Phương L và anh Hoàng Văn T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 11 năm 2015 tại UBND phường T, quận Cầu Giấy nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn anh chị sống hòa thuận hạnh phúc đến khoảng tháng 01/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, vợ chồng đã ly thân từ tháng 01/2020 đến nay nên cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị L và anh T có 02 con chung là cháu Hoàng Minh P, sinh ngày 14/04/2016 và cháu Hoàng Phương C, sinh ngày 04/06/2018, anh chị thỏa thuận chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, anh T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng/2con kể từ tháng 05/2022 cho đến khi các con chung trưởng thành, tự lập hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Chị L và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn ngày 24/05/2022 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Phương L và anh Hoàng Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cả 02 con chung là cháu Hoàng Minh P, sinh ngày 14/04/2016 và cháu Hoàng Phương C, sinh ngày 04/06/2018 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng/2con kể từ tháng 05/2022 cho đến khi con chung trưởng thành, tự lập hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Chị L và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018439 ngày 17/05/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận anh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

***3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.***

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Huệ**

